



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN ANNUAL REPORT

**CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
SADICO CANTHO JOINT STOCK
CORPORATION**

NĂM/ YEAR OF 2024



MỤC LỤC/INDEX

I. THÔNG TIN CHUNG / Overview.....	1
1. Thông tin khái quát / General information.....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh / Business sector and location.....	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý / Information on governance model, business organization and management apparatus.....	3
4. Định hướng phát triển / Business development plan.....	6
5. Các rủi ro / Risks.....	7
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm / Production and business activities in the year.....	7
2. Tổ chức và nhân sự / Organization and personnel.....	8
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án / Investment situation, project implementation situation.....	10
4. Tình hình tài chính hợp nhất / Consolidated financial situation.....	10
5. Cơ cấu cổ đông / Shareholder structure.....	12
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty / Report on the Company's environmental and social impacts.....	14
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC / REPORT AND ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS.....	16
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh / Assessment of production and business performance.....	16
2. Tình hình tài chính / Financial situation.....	17
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý / Improvements in organizational structure, policies, management.....	17
4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán / Explanation of the Board of Directors regarding the audit opinion.....	17
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty / Assessment report related to the Company's environmental and social responsibility.....	18
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY / ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS ON THE COMPANY'S PERFORMANCE	18
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty / Assessment of the Board of Directors on the Company's operations.....	18
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty / Assessment of the Board of Directors on the performance of the Company's Board of Directors.....	18
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị / Plans and directions of the Board of Directors.....	19
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY / Management.....	19

1.	Hội đồng quản trị / <i>Board of Directors</i>	19
2.	Ban kiểm soát / <i>Supervisory Board</i>	23
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát / <i>Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors</i>	24
4.	Báo cáo tài chính / <i>Financial Statements</i>	27

I. THÔNG TIN CHUNG / Overview

1. Thông tin khái quát / General information

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
- *Transaction name: SADICO CANTHO JOINT STOCK CORPORATION*
- Tên tiếng Anh: SADICO CANTHO JOINT STOCK CORPORATION
- *English name: SADICO CANTHO JOINT STOCK CORPORATION*
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1800155452 (số cũ là 5703000320) đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 06 năm 2007. Đăng ký thay đổi lần 10 ngày 25/11/2022.
- *Business registration certificate No. 1800155452 (old number is 5703000320) first registered on June 27, 2007. Registered for the 10th change on November 25, 2022.*
- Vốn điều lệ (tại 31/12/2023): 101.399.970.000 đồng.
- *Charter capital (as of 31/12/2023): VND 101,399,970,000*
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu (tại 31/12/2023): 401.916.963.095 đồng (theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023).
- *Shareholders' equity (as of 31/12/2023): VND 401,916,963,095 (according to the audited Consolidated Financial Statements of 2023).*
- Địa chỉ: 366E Cách mạng tháng tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ, Việt Nam.
- *Address: 366E Cach Mang Thang Tam, Bui Huu Nghia ward, Binh Thuy district, Can Tho city, Vietnam.*
- Điện thoại: 0292.3884919
- *Tel: 0292.3884919*
- Fax: 0292.3821141
- Webside: www.sadico.com.vn
- *Webside: www.sadico.com.vn*
- Mã cổ phiếu: SDG
- *Ticker: SDG*

* Quá trình hình thành và phát triển

* Important milestones

- Công ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang Công ty cổ phần theo Quyết định số: 2895/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban Nhân dân TP. Cần Thơ v/v phê duyệt Phương án và chuyển Công ty Sản xuất Kinh doanh Vật liệu Xây dựng TP. Cần Thơ (SADICO) thành Công ty cổ phần và chính thức đi vào hoạt động từ

ngày 01 tháng 07 năm 2007.

- *SADICO Can Tho Joint Stock Company was converted from a state-owned enterprise to a joint stock company according to Decision No. 2895/QĐ-UBND dated December 29, 2006 of the People's Committee of Can Tho City on approving the Plan and converting Can Tho City Construction Materials Production and Trading Company (SADICO) into a joint stock company and officially came into operation from July 1, 2007.*
 - Công ty tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 16/06/2007.
 - *The company held the founding General Meeting of Shareholders on 16/06/2007.*
 - Niêm yết cổ phiếu:
 - *Stock listing:*
 - + Ngày 22/12/2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SDG. Số lượng cổ phiếu niêm yết là: 5.000.000 cổ phiếu.
 - + *On 22/12/ 2009, the Company's shares were officially listed and traded on the Hanoi Stock Exchange with the stock code SDG. The number of listed shares is: 5,000,000 shares.*
 - + Ngày 08/10/2010, cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 1.499.997 cổ phiếu.
 - + *On 08/10/2010, the Company's additional listed shares were officially listed and traded on the Hanoi Stock Exchange. The number of additional listed shares is 1,499,997 shares.*
 - + Ngày 14/08/2018, cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 300.000 cổ phiếu.
 - + *On 14/08/2018, the Company's additional listed shares were officially listed and traded on the Hanoi Stock Exchange. The number of additional listed shares is 300,000 shares*
 - + Ngày 14/07/2020, cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội. Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 340.000 cổ phiếu.
 - + *On 14/07/2020, the Company's additional listed shares were officially listed and traded on the Hanoi Stock Exchange. The number of additional listed shares is 340,000 shares.*
 - + Ngày 13/05/2021, cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội. Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 3.000.000 cổ phiếu. Hiện nay, số lượng cổ phiếu đang niêm yết của công ty là 10.139.997 cổ phiếu.
 - + *On 13/05/2021, the Company's additional listed shares were officially listed and traded on the Hanoi Stock Exchange. The number of additional listed shares is 3,000,000 shares.*
- Currently, the number of listed shares of the Company is 10,139,997 shares*

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh / Business sector and location

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất bao bì, vải dệt từ plastic; Sản xuất bao bì từ giấy; Kinh doanh VLXD; Ủy thác xuất nhập khẩu; Đầu tư kinh doanh bất động sản; In ấn; Kinh doanh, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành in, sau in và máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác; Kinh doanh bao bì, nhựa, giấy, phụ gia và hóa chất ngành nhựa các loại.
- *Business lines: production of packaging, woven fabrics from plastic; production of packaging from paper; trading of construction materials; import-export entrustment; real estate investment and business; printing; trading, import-export of machinery, equipment and spare parts for printing, post-printing and other machinery, equipment and spare parts; trading of packaging, plastic, paper, additives and chemicals for the plastic industry of all kinds*
- Địa bàn kinh doanh: TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hà Tiên, Đồng Nai, Bình Dương
- *Business locations: Ho Chi Minh City, Can Tho, Ha Tien, Dong Nai, Binh Duong ...*

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý / *Information on governance model, business organization and management apparatus*

3.1. Mô hình quản trị / *Management structure*

Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc. Trong đó, Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

The Company is organized and operated according to the following model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director. In which, the Chairman of the Board of Directors is the Legal Representative of the Company:

- Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do pháp luật, Điều lệ Công ty quy định.
- *General Meeting of Shareholders: is the highest authority of the Company, deciding on issues within the rights and duties prescribed by law and the Company's Charter.*
- Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có không quá 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên HĐQT độc lập không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.
- *Board of Directors: is the management body of the Company, has full authority on behalf of the Company to decide, exercise the rights and obligations of the Company, except for the rights and obligations under the authority of the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors has no more than 05 members elected by the General Meeting of Shareholders, including 01 independent member of the Board of Directors. The term of office of a member of the Board of Directors is no more than 05 years and can be re-elected for an unlimited number of terms. An individual can only be elected as an independent member of the Board of Directors for no more than 02 consecutive terms.*
- Ban kiểm soát: thực hiện nhiệm vụ giám sát, đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo đúng quy định trong Điều lệ Công ty, các Nghị quyết/Quyết

định của Đại hội đồng cổ đông và các văn bản pháp luật; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ban kiểm soát có 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- *Board of Supervisors: performs the task of supervising and evaluating the management and operation of the Board of Directors and the Board of General Directors in accordance with the provisions of the Company's Charter, Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders and legal documents; is responsible to the General Meeting of Shareholders in performing assigned tasks. The Board of Supervisors has 03 members elected by the General Meeting of Shareholders. The term of office of a member of the Board of Supervisors shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms*
- Ban Tổng Giám đốc: Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc và (các) Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT, chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc giúp việc cho Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được Tổng Giám đốc phân công. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc và (các) Phó Tổng Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- *Board of Directors: The Board of Directors consists of the General Director and Deputy General Directors appointed by the Board of Directors. The General Director is the person who runs the daily business of the Company; is supervised by the Board of Directors, is responsible to the Board of Directors and the law for the implementation of assigned rights and obligations. The Deputy General Director assists the General Director in each specific area and is responsible to the General Director for the work assigned by the General Director. The term of office of the General Director and Deputy General Director(s) shall not exceed 05 years and may be reappointed for an unlimited number of terms.*

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



3.3. Các công ty con, công ty liên kết / *Subsidiaries and affiliates*

❖ Các công ty con:

Subsidiaries:

Công ty cổ phần Xi măng Tây Đô:

Tay Do Cement Joint Stock Company

- Địa chỉ: Km 14, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.
- *Address: Km 14, Phuoc Thoi Ward, O Mon District, Can Tho City*
- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất xi măng, vôi và thạch cao; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Vận tải hàng hóa đường bộ và đường thủy nội địa.
- *Business lines: production of cement, lime and gypsum; Production of concrete and products from cement and gypsum; Wholesale of other construction materials and installation equipment; Transport of goods by road and inland waterway.*
- Vốn điều lệ : 76.000.000.000 đồng
- *Charter capital* : 76.000.000.000 VND
- Số lượng cổ phần sở hữu : 3.880.350 cổ phần
- *Shares in possession* : 3.880.350 shares
- Tỷ lệ sở hữu : 51,06% vốn điều lệ
- *Ownership* : 51,06% charter capital

❖ Các công ty liên kết: Không có

Affiliates: none

4. Định hướng phát triển / *Business development plan*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: sản xuất kinh doanh vỏ bao xi măng và các lĩnh vực khác nhằm phục vụ lợi ích cho các cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng, tạo việc làm ổn định và thu nhập hợp lý cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước và thực hiện trách nhiệm xã hội.
- *The main objectives of the Company: production and trading of cement bags and other fields to serve the interests of shareholders, investors and customers, create stable jobs and reasonable income for employees, contribute to the state budget and fulfill social responsibilities*
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: phát triển thành tập đoàn gồm các thành viên hoạt động trong chuỗi ngành xi măng và các sản phẩm phụ trợ. Đối với mảng bao bì, định hướng phát triển các vật liệu, chủng loại sản phẩm thân thiện môi trường, có độ chịu lực tốt và thẩm mỹ cao.

- *Medium and long-term development strategy: develop into a corporation consisting of members operating in the cement industry chain and ancillary products. For the packaging sector, the orientation is to develop environmentally friendly materials and product types with good strength and high aesthetics*
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn và trung hạn của Công ty:
- *Sustainable development goals (environment, society and community) and the main programs related to the short and medium term of the Company:*
 - + Cam kết “Vì thế hệ tương lai – chung tay cùng cộng đồng gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp”. Tham gia và hưởng ứng các chương trình phúc lợi xã hội là trách nhiệm, nghĩa vụ đối với xã hội và cũng là nét đẹp văn hóa truyền thống của SADICO Cần Thơ.
 - + *Commitment For future generations - join hands with the community to preserve a green-clean-beautiful environment." Participating in and responding to social welfare programs is a responsibility and obligation to society and also a traditional cultural beauty of SADICO Can Tho*
 - + Giữ gìn và phát huy truyền thống thi đua, sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, nâng cao trách nhiệm trong mỗi cá nhân, tổ chức, nhằm tạo ra một môi trường làm việc hăng say và hiệu quả, qua đó tạo nên một tập thể vững mạnh, sẵn sàng đương đầu với mọi thách thức để tiến tới thành công.
 - + *Preserve and promote the tradition of competition and creativity in production and business, enhance the responsibility of each individual and organization, in order to create an enthusiastic and effective working environment, thereby creating a strong collective, ready to face all challenges to achieve success*

5. Các rủi ro / Risks

- **Rủi ro kinh tế:** Sự biến động giá xăng dầu, nguyên, vật liệu đầu vào tạo nguồn cung không ổn định gây ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Economic risks:** *Fluctuations in prices of gasoline, raw materials and input materials create unstable supply sources, directly affecting the Company's production and business efficiency.*
- **Rủi ro về đối thủ cạnh tranh:** Yêu cầu của thị trường về sản phẩm bao bì ngày càng tăng cao và khắt khe trong khi các đối thủ cạnh tranh xuất hiện ngày càng nhiều trên thị trường đòi hỏi Công ty phải luôn nỗ lực phát triển không ngừng nhằm đáp ứng được các nhu cầu về sản phẩm của khách hàng.
- **Risks from competitors:** *Market requirements for packaging products are increasingly high and strict while competitors appear more and more in the market, requiring the Company to constantly strive to develop in order to meet customers' product needs.*
- **Rủi ro khác:** Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa

hoạn... Đây là những rủi ro bất khả kháng và nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

- **Other risks:** *The Company is also likely to encounter other risks such as natural disasters, epidemics, fires, etc. These are force majeure risks and if they occur, they will cause damage to assets, people and the general operation of the Company*

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm / *Production and business activities in the year*

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm / *Production and business activities results in the year*

- Phát triển các sản phẩm mới, đa dạng sản phẩm (Bao nông sản, bao thức ăn gia súc, bao đựng hạt,...) nhiều khách hàng mới được kết nối và hình thành phân khúc bao may: (0,5-1 triệu bao/tháng), phân khúc cuộn gia công vẫn duy trì ổn định (2-3 triệu bao/tháng).

Developing new products, diversifying products (agricultural bags, animal feed bags, grain bags, ...) many new customers are connected and forming the sewing bag segment: (0.5-1 million bags/month), the processing roll segment is still stable (2-3 million bags/month)

- Phân khúc vỏ bao XM: duy trì khách hàng cũ đang tiếp cận khách hàng mới: XM INSEE VIET NAM, ACIFA.

XM bag segment: maintaining old customers and approaching new customers: XM INSEE VIET NAM, ACIFA.

- Tìm kiếm chọn lọc các nhà cung cấp mực mới có yêu cầu cao hơn: mực in bóng, mực in nhám, chịu nhiệt và ma sát đáp ứng yêu cầu khắt khe của khách hàng XM.

Selectively searching for new ink suppliers with higher requirements: glossy printing ink, rough printing ink, heat-resistant and friction-resistant ink to meet the strict requirements of XM customers.

- Về nguồn nhân lực: hoàn thiện cơ sở dữ liệu câu hỏi phục vụ chương trình kiểm tra đánh giá nhân viên hàng năm, đã tiến hành kiểm tra đánh giá CN phân xưởng SX. Cập nhật và đào tạo CN mới, TT và TP phục vụ chương trình đầu tư mở rộng.

Regarding human resources: completing the database of questions to serve the annual employee assessment program, conducting the assessment of CN in the production workshop. Update and train new CN, TT and TP to serve the expansion investment program.

- Áp dụng nhiều công thức phối liệu linh hoạt thích ứng theo từng thời điểm giá nhựa và thị trường và xu thế thay đổi bao siêu nhẹ phù hợp các quy định mới về môi trường vừa duy trì chất lượng và giảm giá thành tăng khả năng cạnh tranh đem lại hiệu quả cao.

Apply many flexible mixing formulas to adapt to each period of plastic price and market and

changing trends of super light bags in accordance with new environmental regulations while maintaining quality and reducing costs, increasing competitiveness and bringing high efficiency.

- Xây dựng kế hoạch phát triển mở rộng SXKD năm 2024-2025 vừa tăng công suất vừa đa dạng hóa sản phẩm, tạo công ăn việc làm cho người LĐ.

Develop a plan to develop and expand production and business in 2024-2025 to increase capacity and diversify products, creating jobs for workers.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch/Business results compared to target (Unit: Billion VND)

No	Items	Target 2024		Results 2024			
		Parent company	Consolidated	Parent company	%TH/ KH	Consolidated	%TH/ KH
1	Doanh thu Revenue	269,60	1.897,20	208,72	77,42%	1.137,00	59,93%
2	Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	33,07	41,55	1,18	3,57%	-51,62	-224,24%
2.1	Lợi nhuận SXKD Production and business profits	20,43		-6,36	-131,13%		
2.2	Lợi nhuận đầu tư tài chính Financial investment returns	12,64		7,54	59,65%		
3	Lợi nhuận sau thuế After tax profit	28,98	34,96	1,07	3,69%	-52,41	-249,91%
3.1	Lợi nhuận SXKD Production and business profits	16,34		-6,47	-139,60%		
3.2	Lợi nhuận đầu tư tài chính Financial investment returns	12,64		7,54	59,65%		

2. Tổ chức và nhân sự / *Organization and personnel*

2.1. Danh sách Ban Tổng Giám đốc / *Board of Directors*

❖ Ông Nguyễn Văn Cường – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Mr. Nguyen Van Cuong – General Director

- Năm sinh: 1963
Birth year: 1963
- Quê quán: Thừa Thiên Huế
Hometown: Thua Thien Hue
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết của Công ty: 0
Percentage voting shares owned: 0
 - Sở hữu cá nhân: 0
Personal ownership: 0
 - Đại diện sở hữu theo ủy quyền: 0
Authorized representative ownership: 0
- Tỷ lệ sở hữu các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có.
Ownership percentage of other securities issued by the Company: None
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử
Professional qualification: Electronic engineer

❖ Ông Lê Văn Đáng – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Mr. Le Van Dang – Vice General Director

- Năm sinh: 1969
Birth year: 1963
- Quê quán: Hậu Giang
Hometown: Hau Giang
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết của Công ty: 0,013%
Percentage voting shares owned: 0.013%
 - Sở hữu cá nhân: 1.325 cổ phiếu
Personal ownership: 1.325 shares
 - Đại diện sở hữu theo ủy quyền: 0
Authorized representative ownership: 0
- Tỷ lệ sở hữu các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có.
Ownership percentage of other securities issued by the Company: None
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
Professional qualification: Mechanical engineer

❖ Ông Đào Ngọc Tám – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Mr. Dao Ngoc Tam – Vice General Director

- Năm sinh: 1975
Birth year: 1975
- Quê quán: Hải Dương
Hometown: Hai Duong

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần biểu quyết của Công ty: 0%
- *Percentage voting shares owned: 0%*
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
Personal ownership: 0 shares
 - Đại diện sở hữu theo ủy quyền: 0
Authorized representative ownership: 0
- Tỷ lệ sở hữu các chứng khoán khác do Công ty phát hành: Không có.
Ownership percentage of other securities issued by the Company: None
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
Professional qualification: Marine transport economist

2.2. Những thay đổi trong Ban Tổng Giám đốc / *Changes in the Board of Directors*

None.

2.3. Cán bộ, nhân viên / *Staff*

- Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2024: 256 người.
Number of staff as of 31/12/2024: 256 people
- Chính sách đối với người lao động:
Policy for employees:
 - ❖ Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm tai nạn con người, khám sức khỏe định kỳ và các quyền lợi khác theo đúng luật.
Ensure the signing of labor contracts, payment of social insurance, health insurance, unemployment insurance, compensation for hazardous substances, personal accident insurance, periodic health check-ups and other benefits in accordance with the law
 - ❖ Thực hiện đúng chế độ lương, thưởng cho người lao động.
Correctly implement salary and bonus regimes for employees.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án / *Investment situation, project implementation situation*

- Các khoản đầu tư lớn: Không có
Major investments: None
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có
Subsidiaries, affiliated companies: None

4. Tình hình tài chính hợp nhất / *Consolidated financial situation*

4.1. Tình hình tài chính / *Financial situation*

Đơn vị: triệu đồng /Unit: Million VND

No.	Chỉ tiêu / Item	2023	2024	% 2024/2023
1	Tổng giá trị tài sản <i>Total assets</i>	960.189	817.042	-14,91%

No.	Chỉ tiêu / Item	2023	2024	% 2024/2023
2	Doanh thu thuần <i>Net revenue</i>	1.342.172	1.084.879	-19,17%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh <i>Operating profit</i>	26.558	-50.925	-291,75%
4	Lợi nhuận khác <i>Other profit</i>	-30	-696	-2.220,00%
5	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	26.528	-51.621	-294,59%
6	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	19.786	-52.407	-364,87%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức <i>Dividend yield</i>	184,16	-76,16	-144,90%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu / *Main financial indicators*

Chỉ tiêu / Items	2023	2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán <i>Liquidity ratios</i>		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn <i>- Current ratio</i>	1,31	1,21
- Hệ số thanh toán nhanh <i>- Quick ratio</i>	1,03	0,92
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn <i>Capital structure</i>		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản <i>- Debt/Total assets ratio</i>	0,58	0,61
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu <i>- Debt/Equity ratio</i>	1,36	1,54
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động <i>Operating capacity ratio</i>		
- Vòng quay hàng tồn kho <i>- Inventory turnover</i>	7,94	9,21
- Vòng quay tổng tài sản <i>- Total assets turnover</i>	1,38	1,33
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời <i>Profitability ratio</i>		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần <i>- Profit after tax/Net revenue ratio</i>	0,01	(0,05)

Chỉ tiêu / Items	2023	2024
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu - Profit after tax/Equity ratio	0,05	(0,14)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản - Profit after tax/Total assets ratio	0,02	(0,06)
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần - Operating profit/Net revenue ratio	0,02	(0,05)

5. Cơ cấu cổ đông / Shareholder structure

5.1. Cổ phần / Shares

- Tổng số cổ phần đang lưu hành đến 31/12/2024: 10.139.997 cổ phần, trong đó:
Total number of shares in circulation as of 31/12/2024: 10,139,997 shares, of which
 - + Tổng số cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.139.997 cổ phần.
Total number of freely transferable shares: 10,139,997 shares.
 - + Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.
Total number of shares subject to transfer restrictions: 0 shares.
- Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần.
Preferred shares: 0 shares.
- Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
Treasury shares: 0 shares.

5.2. Cơ cấu cổ đông / Shareholder structure

Cơ cấu của cổ đông của Công ty tại ngày 14/10/2024 (ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông được quyền nhận cổ tức bằng tiền) như sau:

The Company's shareholder structure as of 14/10/2024 (last registration date to establish the list of shareholders entitled to attend the 2025 Annual General Meeting of Shareholders) is as follows:

STT	Cổ đông / Shareholders	Số lượng sở hữu / Shares	Tỷ lệ sở hữu / Percentage
1	Cổ đông lớn <i>Major shareholders</i>	9.476.691	93,46%
2	Cổ đông khác <i>Other shareholders</i>	663.306	6,54%
	Tổng cộng / Total	10.139.997	100%
1	Trong nước: <i>Domestic:</i>	10.137.929	99,98%
	Cá nhân <i>Individuals:</i>	10.114.118	99,77 %
	Tổ chức <i>Organisations:</i>	23.711	0,23%
2	Nước ngoài:	2.068	0,02%

STT	Cổ đông / Shareholders	Số lượng sở hữu / Shares	Tỷ lệ sở hữu / Percentage
	<i>Foreign:</i>		
	Cá nhân <i>Individuals:</i>	1.968	95,16%
	Tổ chức <i>Organisations:</i>	100	4,84%
	Tổng cộng / Total	10.139.997	100%
1	Cổ đông nhà nước <i>State shareholders</i>	0	0%
2	Cổ đông khác <i>Other shareholders</i>	10.139.997	100%
	Tổng cộng / Total	10.139.997	100%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại ngày 14/10/2024 của Công ty là: 0,02%.

The Company's foreign ownership percentage as of 14/10/2024 is: 0.02%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu / *Changes in owner's capital*

Các đợt tăng vốn của Công ty kể từ khi thành lập đến nay:

The Company's capital raise since its establishment:

Stt	Thời điểm <i>Date</i>	Hình thức tăng vốn <i>Capital raise method</i>	Giá trị <i>Value</i>	Đối tượng chào bán <i>Target audience</i>	Đơn vị cấp <i>Authorized by</i>
1	08/10/2010	Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu <i>Offering of shares to existing shareholders</i>	14.999.970.000	Cổ đông hiện hữu của Công ty <i>Existing shareholders</i>	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước <i>State Security Commission</i>
2	14/08/2018	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động <i>ESOP</i>	3.000.000.000	Người lao động trong Công ty <i>Employees of the Company</i>	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước <i>State Security Commission</i>
3	14/07/2020	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động <i>ESOP</i>	3.400.000.000	Người lao động trong Công ty <i>Employees of the Company</i>	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước <i>State Security Commission</i>
4	13/05/2021	Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu <i>Offering of shares to existing shareholders</i>	30.000.000.000	Cổ đông hiện hữu của Công ty <i>Existing shareholders</i>	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước <i>State Security Commission</i>

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ / *Treasury stock transactions*

Không có.

None

5.5. Các chứng khoán khác / *Other securities*

Không có.

None

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty / *Report on the Company's environmental and social impacts*

6.1. Tác động lên môi trường / *Environmental impact*

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có
Total direct and indirect greenhouse gas (GHG) emissions: None
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có
Initiatives and measures to reduce greenhouse gas emissions: None

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu / *Raw material management*

Mọi hoạt động của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp sản xuất đều ảnh hưởng đến môi trường. Do đó, Công ty đã áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào một cách hợp lý để đảm bảo hoạt động sản xuất, đồng thời tiết kiệm nguyên vật liệu, vừa giảm chi phí, vừa góp phần bảo vệ môi trường.

All business activities, especially manufacturing businesses, affect the environment. Therefore, the Company has applied measures to protect the environment, treat waste, and manage input materials reasonably to ensure production activities, while saving raw materials, reducing costs and contributing to environmental protection

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm: 5.120 tấn nguyên vật liệu các loại.
Total amount of raw materials used to produce and package the Company's main products and services during the year: 5,120 tons of raw materials of all kinds.
- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty: 7,07%.
Report on the percentage of recycled materials used to produce the Company's main products and services: 7,07%.
- Đối với chất thải rắn nguy hại được thu gom, lưu trữ đúng nơi qui định và thuê đơn vị có chức năng thu gom và xử lý rác thải nguy hại xử lý.
Hazardous solid waste is collected, stored in the right place and hired a unit with the function of collecting and treating hazardous waste.

6.3. Tiêu thụ năng lượng / *Energy consumption*

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: năng lượng tiêu thụ chủ yếu phục vụ công tác sản xuất. Lượng điện tiêu thụ năm 2024 khoảng 5.468.224 kwh.
Direct and indirect energy consumption: energy consumption mainly serves production. Electricity consumption in 2024 is about 5.468.224 kWh
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không.

Energy saved through energy efficiency initiatives: none.

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không có.

Energy saving initiative reports: none.

6.4. Tiêu thụ nước / Water consumption

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước được cung cấp từ Công ty cấp nước TP. Cần Thơ, lượng nước trung bình tiêu thụ hàng năm khoảng 5.433m³. Lượng nước này chủ yếu được sử dụng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh tại công ty

Water supply and water usage: The company uses water supplied by Can Tho City Water Supply Company, the average annual water consumption is about 7,493m³. This amount of water is mainly used for production and business needs at the company

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không có.

Percentage and total amount of recycled and reused water: none.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường / Compliance with environmental protection laws

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có.

Number of times fined for non-compliance with environmental laws and regulations: None

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Total amount of fines for non-compliance with environmental laws and regulations: None

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động / Employee-related policies

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: đến ngày 31/12/2024 tổng số lao động toàn Công ty là 256 người. Tiền lương bình quân: **9.850.000** đồng/người/tháng.

Number of employees, average salary for employees: as of 31/12/2024, the total number of employees in the Company is 256 people. Average salary: VND 9,850,000/person/month

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: thực hiện đúng nội dung Hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết giữa người sử dụng lao động và người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật: trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm tai nạn con người, khám sức khỏe định kỳ và các quyền lợi khác...

Labor policies to ensure the health, safety and welfare of employees: strictly implement the contents of the Labor Contract, Collective Labor Agreement signed between the employer and the employee. Fully implement the regimes and policies for employees according to the provisions of law: social insurance, health insurance, unemployment insurance, toxic compensation, personal accident insurance, periodic health check-ups and other benefits...

- Hoạt động đào tạo người lao động: số giờ đào tạo trung bình mỗi năm là 200 giờ. Chất lượng lao động luôn được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo và tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, an toàn lao động, an toàn điện cho người lao động.

Employee training activities: the average number of training hours per year is 200 hours. Labor quality is always of interest to the Company, focusing on the quality of labor through recruitment, training and professional training, occupational safety, electrical safety for employees

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương / Reports related to responsibility to the local community

Công ty luôn là đơn vị hỗ trợ tích cực cho các hoạt động, chương trình từ thiện tại địa phương đặt trụ sở cũng như các địa phương khác trên cả nước.

The Company is always an active supporter of charity activities and programs in the locality where the headquarters is located as well as other localities across the country

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN / Reports related to green capital market activities according to the guidance of the State Securities Commission

Không có.

None

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC / REPORT AND ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh / Assessment of production and business performance

Về tổng thể, tiếp nối những khó khăn từ năm 2023 sang 2024, nền kinh tế toàn cầu năm 2024 vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo, như hậu đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga - Ukraine và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát và hướng tới tài chính công bền vững, xu hướng thu hẹp tiêu dùng, sụt giảm lượng đơn hàng xuất khẩu (Đài Loan (Trung Quốc) điều tra chống bán phá giá xi măng xuất khẩu từ Việt Nam. Philippines ngoài áp thuế chống bán phá giá xi măng xuất khẩu từ Việt Nam, đang xem xét áp thuế tự vệ để bảo hộ ngành sản xuất trong nước. Cùng đó, hoạt động xuất khẩu sang thị trường châu Âu cũng gặp khó khăn do chính sách bảo vệ môi trường, rào cản thuế và quy định nghiêm ngặt về phát thải carbon...).

Overall, continuing the difficulties from 2023, the global economy in 2024 remains precarious in the context of prolonged impacts from overlapping negative shocks, such as the post-Covid-19 pandemic, the conflict between Russia and Ukraine and the tightening monetary policies of developed countries to control inflation and move towards sustainable public finance, the trend of narrowing consumption, and the decline in export orders (Taiwan (China) investigates anti-dumping of cement exported from Vietnam. In addition to imposing anti-dumping taxes on cement exported from Vietnam, the Philippines is considering imposing self-defense taxes to protect the domestic manufacturing industry. At the same time, exports to the European market are also facing difficulties due to environmental protection policies, tax barriers and strict regulations on carbon emissions...).

Hiện cả nước đầu tư 92 dây chuyền, với tổng công suất trên 122 triệu tấn/năm. Tuy nhiên, năm 2024, tổng sản lượng xi măng và clinker tiêu thụ chỉ khoảng 95 triệu tấn (trong nước khoảng 65,3 triệu tấn và xuất khẩu khoảng 29,7 triệu tấn). Như vậy, các dây chuyền sản xuất xi măng chỉ hoạt động trung bình khoảng 77% tổng công suất thiết kế. Thị trường bất động sản đóng băng, tín dụng thắt chặt chống lạm phát, tiêu thụ vỏ bao xi măng cũng giảm tương ứng trong lúc các đối thủ liên tục mở rộng công suất và cạnh tranh giảm giá.

Currently, the country has invested in 92 production lines, with a total capacity of over 122 million tons/year. However, in 2024, the total output of cement and clinker consumed will be only about 95 million tons (domestic is about 65.3 million tons and export is about 29.7 million tons). Thus, cement production lines will only operate at an average of about 77% of the total design capacity. The real estate market is frozen, credit is tightened to fight inflation, and cement bag consumption has also decreased accordingly while competitors are continuously expanding capacity and competing to reduce prices.

Trải qua nhiều biến động khó dự báo, Ban LD đã linh hoạt thay đổi tùy cơ ứng biến, cố gắng bảo đảm duy trì sản xuất, phát triển sản phẩm mới, ổn định nguồn nhân lực sản xuất, cơ cấu lại nguồn vốn tận dụng sức mạnh tài chính hệ thống, giảm chi phí tối đa... tuy nhiên vì những khó khăn, thách thức do cung vượt xa cầu vẫn còn tiếp diễn, kinh tế Việt Nam chịu ảnh hưởng nặng nề bởi bối cảnh kinh tế thế giới, nên công ty không đạt được các chỉ tiêu lợi nhuận của Đại hội đồng cổ đông 2024.

Experiencing many unpredictable fluctuations, the Board of Directors has flexibly changed the strategy to adapt to the situation, trying to ensure production maintenance, develop new products, stabilize the human resources, restructure capital sources to take advantage of the financial strength of the system, and minimize costs... However, due to the difficulties and challenges caused by supply exceeding demand, the Vietnamese economy is still heavily affected by the world economic context, so the company does not achieve the profit targets assigned by the 2024 Shareholders' Meeting.

2. Tình hình tài chính / Financial situation

- Thị trường bao xi măng yếu, nguồn cung tăng, các đối thủ cạnh tranh giảm giá dành thị phần giảm lợi nhuận.

Weak cement bag market, increased supply, competitors reduce prices to gain market share, reducing profits.

- Khách hàng chiếm dụng vốn nhiều, nợ quá hạn kéo dài 10 tỷ. Song vẫn giữ được nhiều khách hàng truyền thống, sản lượng ổn định, thanh toán tốt.

Customers occupy a lot of capital, overdue debt lasts 10 billion. However, it still retains many traditional customers, stable output, good payment.

- Do khó khăn chung của ngành sản xuất xi măng, nên nguồn đầu tư tài chính thu về trong năm 2024 giảm hơn so với các năm trước.

Due to the difficulties of the cement industry, the financial investment revenue in 2024 decreased compared to previous years..

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý / Improvements in organizational structure, policies, management

Công ty đã thực hiện một số cải tiến bộ máy quản lý, rà soát và tinh giản bộ máy theo hướng tinh gọn và nâng cao hiệu suất làm việc.

The company has made a number of improvements to the management apparatus, reviewed and streamlined the apparatus towards streamlining and improving work efficiency

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán / *Explanation of the Board of Directors regarding the audit opinion*

Không có vì ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp nhận toàn phần.

None because the audit opinion is an opinion of full acceptance.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty / *Assessment report related to the Company's environmental and social responsibility*

- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Các hoạt động của Công ty đáp ứng tốt các qui định của pháp luật và trách nhiệm của Công ty đối với môi trường, xã hội.

Assessment related to environmental indicators: The Company's activities meet the provisions of the law and the Company's responsibility to the environment and society

- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn có những cải tiến về chính sách tiền lương, phúc lợi xã hội nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Assessment related to labor issues: The Company always has improvements in salary and social welfare policies to improve the material and spiritual life of employees

- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn là đơn vị hỗ trợ tích cực cho các hoạt động, chương trình từ thiện của tại địa phương đặt trụ sở cũng như các địa phương khác trên cả nước.

Assessment related to the responsibility of the enterprise to the local community: The Company is always an active supporter of charitable activities and programs in the locality where it is headquartered as well as other localities across the country.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY / *ASSESSMENT OF THE BOARD OF DIRECTORS ON THE COMPANY'S PERFORMANCE*

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty / *Assessment of the Board of Directors on the Company's operations*

- Năm 2024, suy thoái kinh tế toàn cầu ở mức cao, sức mua của thị trường giảm mạnh, làm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Vì vậy, Công ty không đạt được các chỉ tiêu mà Đại hội 2024 đã đề ra.

In 2024, the global economic recession was at a high level, the market's purchasing power decreased sharply, affecting the Company's revenue and profit. Thus, the Company does not achieve the profit targets assigned by the 2024 Shareholders' Meeting.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc Công ty / *Assessment of the Board of Directors on the performance of the Company's Board of Directors*

- Tổng Giám đốc điều hành đã phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Trưởng phòng/phụ trách bộ phận.

The CEO has clearly assigned tasks to the Department Heads/Department Managers

- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ; HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

The Board of Directors has carried out the Company's production and business activities in accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders; the Board of Directors and in compliance with the Company's Charter and legal regulations

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị / Plans and directions of the Board of Directors

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của HĐQT về: công tác nhân sự, giám sát hiệu quả đầu tư mở rộng, văn hóa doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, sản xuất, tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí ...

Directing the drastic and effective implementation of the Board of Directors' resolutions on: human resources, monitoring the effectiveness of expansion investment, corporate culture, internal control, production, finance, practicing thrift and combating waste, etc

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Directing the promotion of research and development, initiatives to improve and rationalize production and business to diversify products and designs, stabilize and improve the quality of products and services, save costs and enhance competitiveness

- Chủ động, tích cực hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc tìm kiếm các thị trường và phát triển sản phẩm mới; phát huy tối đa mọi nguồn lực để phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và tạo nên thương hiệu cho Công ty; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.

Proactively and actively support the Board of Directors in finding markets and developing new products; maximizing all resources to develop business, bring profits and create a brand for the Company; create jobs, increase income for employees, participate in implementing social policies well

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY / Management

1. Hội đồng quản trị / Board of Directors

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị / Members and structure of the Board of Directors

Stt	Họ & Tên Name	Chức vụ Position	Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày tái bổ nhiệm Date of reappointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1.	Ông Mai Công Toàn Mr. Mai Cong Toan	Chủ tịch Chairman	28/02/2019	04/05/2025	
2.	Ông Đỗ Hữu Hướng Mr. Do Huu Huong	Thành viên HĐQT độc lập Independent BOD member	28/02/2019	25/04/2025	

Stt	Họ & Tên Name	Chức vụ Position	Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày tái bổ nhiệm Date of reappointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
3.	Ông Phạm Ngọc Khanh Mr. Pham Ngoc Khanh	Thành viên Member	25/09/2019		25/04/2025
4.	Ông Mai Công Quyết Mr. Mai Cong Quyet	Thành viên Member	31/10/2020		25/04/2025
5.	Ông Nguyễn Văn Ngừ Mr. Nguyen Van Ngu	Thành viên Member	21/04/2023	25/04/2025	

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

Stt No.	Họ & Tên Names	Chức vụ Position	Sở hữu cá nhân Personal ownership		Sở hữu theo ủy quyền Authorized representative ownership		
			Số lượng Shares	Tỷ lệ Percentage	Số lượng Shares	Tỷ lệ Percentage	Ghi chú Note
1	Ông Mai Công Toàn Mr. Mai Cong Toan	Chủ tịch Chairman	952.100	9,39%	0	0%	
2	Ông Đỗ Hữu Hường Mr. Do Huu Huong	Thành viên HĐQT độc lập Independent member	0	0%	0	0%	
3	Ông Phạm Ngọc Khanh Mr. Pham Ngoc Khanh	Thành viên Member	0	0%	0	0%	
4	Ông Mai Công Quyết Mr. Mai Cong Quyet	Thành viên Member	0	0%	0	0%	
5	Ông Nguyễn Văn Ngừ Mr. Nguyen Van Ngu	Thành viên Member	0	0%	0	0%	

- Tỷ lệ sở hữu các chứng khoán khác do công ty phát hành: Không có.

Ownership of other securities issued by the company: None.

- Chức danh quản lý tại các công ty khác:

Management positions at other companies:

Stt No.	Họ & Tên Names	Chức vụ Position	Chức danh quản lý tại công ty khác Management positions at other companies
1	Ông Mai Công Toàn Mr. Mai Cong Toan	Chủ tịch Chairman	- Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Cty CP Xi măng Tây Đô. Chairmain and General Director of Tay Do Cement JSC

Stt No.	Họ & Tên Names	Chức vụ Position	Chức danh quản lý tại công ty khác Management positions at other companies
			<ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Cty CP Bê tông Tây Đô. <i>Chairmain and CEO of Tay Do Concrete JSC</i> - Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty Cổ phần Vận tải Xi măng Tây Đô. <i>Chairmain and CEO of Tay Do Cement Transport JSC</i> - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Truyền thông Xi măng Tây Đô. <i>Chairmain and CEO of Tay Do Cement Media JSC</i>
2	Ông Đỗ Hữu Hưởng <i>Mr. Do Huu Huong</i>	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng Tây Đô. <i>BOD member of Tay Do Cement JSC</i> - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bê tông Tây Đô. <i>BOD member of Tay Do Concrete JSC</i>
3	Ông Phạm Ngọc Khanh <i>Mr. Pham Ngoc Khanh</i>	Thành viên <i>Member</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bê tông Tây Đô. <i>BOD member of Tay Do Concrete JSC</i> - Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Công ty Cổ phần Vận tải Xi măng Tây Đô. <i>BOD member and Vice General Director of Tay Do Cement JSC</i>
4	Ông Mai Công Quyết <i>Mr. Mai Cong Quyet</i>	Thành viên <i>Member</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng Tây Đô. <i>BOD member of Tay Do Cement JSC</i>
5	Ông Nguyễn Văn Ngự <i>Mr. Nguyen Van Ngu</i>	Thành viên <i>Member</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng Tây Đô. <i>BOD member of Tay Do Cement JSC</i> - Thành viên BKS Công ty Cổ phần Truyền thông Xi măng Tây Đô. <i>BOS member of Tay Do Cement Media JSC</i>

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị / *Subcommittees of the Board of Directors*

Công ty chưa thành lập các tiểu ban.

The Company has not established any subcommittees

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị / *Activities of the Board of Directors*

Căn cứ vào chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ đã được Điều lệ Công ty và pháp luật quy định, HĐQT trong năm qua đã quyết định các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, gồm các nội dung sau:

Based on the functions, powers and duties prescribed by the Company Charter and the law, the Board of Directors in the past year decided on issues related to governance, including the following contents:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution / Decision</i>	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2024/NQ-HĐQT	12/03/2024	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. <i>Convening the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.</i>
2	02/2024/NQ-HĐQT	19/04/2024	Điều chỉnh nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. <i>Adjusting the agenda of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.</i>
3	03/2024/NQ-HĐQT	04/05/2024	Bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029. <i>Electing the Chairman of the Board of Directors for the 2024-2029 term.</i>
4	04/2024/NQ-HĐQT	19/07/2024	Thống nhất thông qua việc ban hành điều lệ và các quy chế Công ty. <i>Agree to promulgate the Company's charter and regulations.</i>
5	05/2024/NQ-HĐQT	07/08/2024	Bổ nhiệm ông Đào Ngọc Tám làm Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ 07/08/2024. <i>Appoint Mr. Dao Ngoc Tam as Deputy General Director of the Company from August 7, 2024.</i>
6	06/2024/NQ-HĐQT	24/09/2024	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc của ông Đào Ngọc Tám kể từ 24/09/2024. <i>Dismissal of Mr. Dao Ngoc Tam from the position of Deputy General Director from September 24, 2024.</i>
7	06a/2024/NQ-HĐQT	30/09/2024	Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền. <i>Pay dividends for 2023 in cash.</i>
8	07/2024/NQ-HĐQT	01/10/2024	Miễn nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng phụ trách kế toán đối với bà Huỳnh Thị Hạnh Phúc kể từ 01/10/2024. <i>Dismiss Ms. Huynh Thi Hanh Phuc from the position of Deputy Head of Accounting Department from October 1, 2024.</i>
9	08/2024/NQ-HĐQT	01/10/2024	Bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng phụ trách kế toán đối với bà Nguyễn Thị Kim Hoa kể từ 01/10/2024. <i>Appoint Ms. Nguyen Thi Kim Hoa to the position of Deputy Head of Accounting Department from October 1, 2024.</i>
10	09/2024/NQ-HĐQT	01/10/2024	Về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Phát triển Việt Nam chi nhánh Cần Thơ. <i>Regarding borrowing capital and using assets as collateral at Vietnam Development Joint Stock Commercial Bank, Can Tho branch.</i>
11	10/2024/NQ-HĐQT	01/10/2024	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành Công ty

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution / Decision</i>	Ngày Date	Nội dung Content
			của ông Nguyễn Văn Cường kể từ 01/10/2024. Dismiss Mr. Nguyen Van Cuong from the position of General Director of the Company from October 1, 2024.
12	11/2024/NQ-HĐQT	01/10/2024	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty của ông Nguyễn Văn Cường kể từ 01/10/2024. Appoint Mr. Nguyen Van Cuong to the position of Deputy General Director of the Company from October 1, 2024.
13	12/2024/NQ-HĐQT	18/11/2024	Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành Công ty của ông Nguyễn Văn Cường kể từ 18/11/2024. Appoint Mr. Nguyen Van Cuong as General Director of the Company from November 18, 2024.

1.4. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty /
List of Board of Directors members with corporate governance training certificates:

Không có.

None.

1.5. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm / List of Board of Directors members participating in corporate governance programs during the year

Không có.

None.

2. Ban kiểm soát / Supervisory Board

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát / Members and structure of Supervisory Board

Stt No.	Họ & Tên Names	Chức vụ Position	Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày tái bổ nhiệm Date of reappointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Vũ Xuân Nguyên <i>Mr. Vu Xuan Nguyen</i>	Trưởng BKS <i>Chairman</i>	21/04/2023	04/05/2024	
3	Ông Nguyễn Như Tiến <i>Mr. Nguyen Nhu Tien</i>	Thành viên <i>Member</i>	21/04/2023	25/04/2024	
4	Ông Nguyễn Đoàn Khuê <i>Mr. Nguyen Doan Khue</i>	Thành viên <i>Member</i>	21/04/2023		25/04/2024
5	Ông Bùi Vũ Phúc <i>Mr. Bui Vu Phuc</i>	Thành viên <i>Member</i>	25/04/2024		

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

Voting shares in possession:

Stt No.	Họ & Tên Names	Chức vụ Positions	Sở hữu cá nhân <i>Personal ownership</i>		Sở hữu theo ủy quyền <i>Authorised representative</i>		
			Số lượng No.	Tỷ lệ Percentage	Số lượng No.	Tỷ lệ Percentage	Ghi chú Notes
1	Ông Vũ Xuân Nguyên <i>Mr. Vu Xuan Nguyen</i>	Trưởng BKS <i>Supervisory Board Chairman</i>	0	0%	0	0%	
2	Ông Nguyễn Nhu Tiến <i>Mr. Nguyen Nhu Tien</i>	Trưởng BKS <i>Supervisory Board Chairman</i>	0	0%	0	0%	
3	Ông Nguyễn Đoàn Khuê <i>Mr. Nguyen Doan Khue</i>	Thành viên <i>Supervisory Board member</i>	0	0%	0	0%	

- Tỷ lệ sở hữu các chứng khoán khác do công ty phát hành: Không có.

Ownership of other securities issued by the company: None

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát / Supervisory Board activities

Stt No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	12/03/2024	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. <i>Convening the 2023 Annual General Meeting of Shareholders.</i>
2	05/04/2024	Họp phiên đầu sau bầu cử tại ĐHĐCĐ TN 2024, bầu trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029. <i>The first meeting after the election of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, electing the head of BOS for the term 2024-2029.</i>
3	01/10/2024	Về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại ngân hàng BIDV Cần Thơ. <i>On borrowing capital, using assets as collateral at BIDV Can Tho Bank.</i>

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát / Transactions, remuneration and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích / Salary, bonus, remuneration and benefits

- Hội đồng quản trị / *Board of Directors*

Đơn vị: VNĐ

Unit: VND

Stt No.	Họ & Tên Names	Chức vụ Positions	Lương Salary	Thưởng Bonus	Thù lao Remuneration
1.	Ông Mai Công Toàn <i>Mr. Mai Cong Toan</i>	Chủ tịch <i>Chairman</i>	2.401.000.000	200.000.000	120.000.000
2.	Ông Đỗ Hữu Hường <i>Mr. Do Hu Huong</i>	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member</i>	-	-	120.000.000
3.	Ông Phạm Ngọc Khanh <i>Mr. Pham Ngoc Khanh</i>	Thành viên <i>Member</i>	-	-	40.000.000
4.	Ông Mai Công Quyết <i>Mr. Mai Cong Quyet</i>	Thành viên <i>Member</i>	-	-	40.000.000
5.	Ông Nguyễn Văn Ngữ <i>Mr. Nguyen Van Ngu</i>	Thành viên <i>Member</i>	-	-	120.000.000
	Tổng Cộng <i>Total</i>		2.401.000.000	200.000.000	400.000.000

- Ban Giám đốc
Board of Directors

Đơn vị: VNĐ

Unit: VND

Stt No.	Họ & Tên Names	Chức vụ Position	Thù lương Salary	Thưởng Bonus	Thù lao Remuneration
1.	Ông Nguyễn Văn Cường <i>Mr. Nguyen Van Cuong</i>	Tổng Giám đốc <i>General Director</i>	541.992.008	56.186.527	
2.	Ông Lê Văn Đáng <i>Mr. Le Van Dang</i>	Phó Tổng Giám đốc <i>Vice General Director</i>	425.189.570	39.520.049	
3.	Ông Đào Ngọc Tám <i>Mr. Dao Ngoc Tam</i>	Phó Tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>	25.038.000	500.000	
	Tổng Cộng <i>Total</i>		992.219.578	96.206.576	

- Ban Kiểm soát
Board of Supervisors

Đơn vị: VNĐ
Unit: VND

Stt No.	Họ & Tên Names	Chức vụ Positions	Thưởng Bonus	Thù lao Remuneration	Thưởng Bonus
1.	Ông Vũ Bá Chiến <i>Mr. Vu Ba Chien</i> (Bổ nhiệm ngày 19/4/2022 Miễn nhiệm ngày 21/4/2023) (Appointed 19/4/2022 Dismiss 21/4/2023)	Trưởng BKS <i>Chairman</i>			40.000.000
2.	Ông Đoàn Văn Cường (Appointed 19/4/2022 Dismiss 21/4/2023)	Trưởng BKS <i>Chairman</i>			20.000.000
3.	Ông Vũ Xuân Nguyên <i>Mr. Vu Xuan Nguyen</i>	Trưởng BKS <i>Chairman</i>			100.000.000
4.	Ông Nguyễn Như Tiến <i>Mr. Nguyen Nhu Tien</i>	Thành viên <i>Member</i>			40.000.000
5.	Ông Nguyễn Đoàn Khuê <i>Mr. Nguyen Doan Khue</i>	Thành viên <i>Member</i>			40.000.000
	Tổng Cộng <i>Total</i>				240.000.000

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ / *Stock transactions of internal shareholders*

Không có.

None.

3.3. Hợp đồng, hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ / *Contracts or transactions with internal shareholders*

Không có.

None.

3.3. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty / *Implementation of corporate governance regulations*

Công ty tuân thủ tuyệt đối Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được Đại hội cổ đông thông qua ngày 25/04/2024.

The Company strictly complies with the Internal Regulations on Corporate Governance approved by the General Meeting of Shareholders on April 25, 2024.

4. Báo cáo tài chính / Financial Statements

4.1. Ý kiến kiểm toán / Audit opinion

Ý kiến kiểm toán Chấp nhận toàn bộ báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024.

Audit opinion Accept the entire 2024 financial statements of the Parent Company and the 2024 consolidated financial statements.

4.2. Báo cáo tài chính năm 2024 / 2024 financial statements

Báo cáo tài chính năm của Công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán được đăng trên website của Công ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ: <https://sadico.com.vn/danh-muc-bai-viet/21/bao-cai-tai-chinh>.

The audited annual financial statements of the Parent Company and the consolidated financial statements are posted on the website of SADICO Can Tho Joint Stock Company: <https://sadico.com.vn/danh-muc-bai-viet/21/bao-cai-tai-chinh>.

CÔNG TY CP SADICO CẦN THƠ
SADICO CAN THO JOINT STOCK COMPANY



Mai Công Toàn



CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Địa chỉ: 366E Cách Mạng Tháng 8, P. Bùi Hữu Nghĩa,
Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.

Điện thoại: 0292.3815108

Fax: 0292.3821141

Website: www.sadicocantho.com.vn